

Số: 69/QĐ-TTYP

Vũ Quang, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa Cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VŨ QUANG

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2016; Luật số sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 1 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/2/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng công trình bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh; Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/06/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang; Quyết định số 2964/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND huyện Vũ Quang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 13 tháng 03 năm 2025 của UBND huyện Vũ Quang Về việc cấp kinh phí cải tạo, cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 62/TTYP-TCKT ngày 13 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế về việc đề xuất chủ trương cải tạo cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị

y tế đợt 2 năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 376/UBND-TCKH ngày 17 tháng 03 năm 2025 của UBND huyện về việc thực hiện cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-TTYT ngày 17 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế về việc phê duyệt Đề cương, nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-TTYT ngày 20 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế về việc Phê duyệt chỉ định thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng Công trình: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang;

Căn cứ Tờ Trình số 84/TTr-TTYT ngày 31 tháng 03 năm 2025 của Trung tâm Y tế về việc Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Cải tạo, sửa chữa Cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang ;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 28/TBTD-KTHT&ĐT ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị về việc thông báo thẩm định công trình cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang;

Xét đề nghị của phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa Cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa Cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

2. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Vũ Quang.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

5. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

6. Mục tiêu, quy mô đầu tư: Đầu tư cải tạo, sửa chữa các hạng mục Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

7. Quy mô đầu tư xây dựng:

7.1. Cải tạo nhà A:

* Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 1 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa sổ mặt đứng ngoài tầng 1, cửa sổ S6 trong một số phòng và cửa đi Đ1

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 2 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa sổ mặt đứng ngoài tầng 2, cửa sổ S6 trong một số phòng

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 3 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa sổ mặt đứng ngoài tầng 3

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ cầu thang :

- Đục bỏ lớp gạch ốp, lát bậc cấp thang, chiếu nghỉ cầu thang

- Tháo dỡ lan can cầu thang

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 1:

- Thay lại toàn bộ cửa sổ mặt đứng ngoài tầng 1, cửa sổ S6 trong một số phòng và cửa đi Đ1 bằng cửa khung nhôm hệ , kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện.

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 2:

- Thay lại toàn bộ cửa sổ mặt đứng ngoài tầng 2, cửa sổ S6 trong một số phòng bằng cửa khung nhôm hệ , kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 3:

- Thay lại toàn bộ cửa sổ mặt đứng ngoài tầng 3, bằng cửa khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa cầu thang:

- Lát lại đá granite bậc cấp thang, chiếu nghỉ cầu thang bằng đá Granit màu xám dày 20mm

- Thay mới tay vịn cầu thang bằng gỗ nhóm III, lan can cầu thang bằng thép hộp mạ kẽm 20x40x1.2 sơn tĩnh điện màu ghi.

7.2. Cải tạo nhà B:

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 1 :

- Tháo dỡ một số cửa đi, cửa sổ, vách kính tầng 1

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 2:

- Tháo dỡ một số cửa đi, cửa sổ tầng 2

- Đục bỏ toàn bộ gạch lát sàn tầng 2 (vị trí hành lang 2 cầu thang)): S=40,9

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 3 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ tầng 3

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 1:

- Thay lại một số cửa đi, cửa sổ, vách kính, bằng cửa khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện.

- Lát lại đá granite bậc cấp sảnh bằng đá Granit màu xám dày 20mm

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 2:

- Thay lại một số cửa đi, cửa sổ tầng 2, bằng cửa khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện

- Lát lại gạch lát sàn tầng 2 (vị trí hành lang 2 cầu thang : S=40,9m²) bằng gạch Ceramic 600x600

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 3:

- Thay lại toàn bộ cửa đi, cửa sổ tầng 3, bằng cửa khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện

7.3. Cải tạo nhà C:

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 1 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ tầng 1 (mặt đứng sau)

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 2 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa sổ, vách kính tầng 2 (mặt đứng sau)

- Đục bỏ toàn bộ gạch lát sàn tầng 2

- * Giải pháp phá dỡ, tháo dỡ tầng 3 :

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi, cửa sổ, vách kính tầng 3

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 1:

- Thay lại toàn bộ cửa đi, cửa sổ tầng 1 (mặt đứng sau) bằng cửa khung nhôm hệ , kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 2:

- Thay lại toàn bộ cửa sổ, vách kính tầng 2 (mặt đứng sau) bằng cửa khung nhôm hệ , kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện.

- Lát lại toàn bộ gạch lát sàn tầng 2, bằng gạch Ceramic 600x600

- * Giải pháp cải tạo, sửa chữa tầng 3:

- Thay lại toàn bộ cửa đi, cửa sổ, vách kính tầng 3, bằng cửa khung nhôm hệ, kính mờ an toàn dày 6.38mm bao gồm phụ kiện

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu

- Tiêu chuẩn Việt Nam. Nhà và công trình công cộng - nguyên tắc cơ bản để thiết kế TCVN 4319:2012;

- Tải trọng và tác động, Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 2737-2023;

- Kết cấu BTCT. Tiêu chuẩn thiết kế công trình: TCVN 5574-2018;

- Kết cấu thép. Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5575-2012;

- Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép. Tiêu chuẩn TK: TCVN 5573-2012;
- Thiết kế công trình chịu tải trọng động đất: TCVN 9286-2012;
- Tiêu chuẩn về hàn kim loại: TCVN 5017-89;
- TCVN 9366-2:2012: Tiêu chuẩn nghiệm thu cửa nhôm kính;
- Tiêu chuẩn thiết kế thoát nước bên trong: TCVN- 4474-87;
- Thiết kế lắp đặt thiết bị điện trong các công trình xây dựng - Phần an toàn điện: TCXDVN 394:2007
- Đặt đường dẫn điện trong nhà và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế: TCXD 25:1991;
- Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng -Tiêu chuẩn thiết kế: TCXD 27:1991;
- Chiếu sáng tự nhiên trong CTCC - Tiêu chuẩn thiết kế: TCXD 29:1991
- Quy chuẩn nổi đất và nổi không các thiết bị điện: TCVN 4756:1989;
- Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế và bảo trì hệ thống: TCXDVN 46 - 2007;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2022/BXD;
- Và các tiêu chuẩn hiện hành khác.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 3.047.481.000 đồng

(Ba tỷ không trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi một nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	2.703.573.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	93.165.000	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	247.725.000	đồng
- Chi phí khác:	3.018.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	0	đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025

11. Nguồn vốn đầu tư: Theo Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của UBND huyện Vũ Quang về việc cấp kinh phí cải tạo, cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế năm 2025 và chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

13. Phương án GPMB: Không

Điều 2. Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang (chủ đầu tư), Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị (cơ quan thẩm định), Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Tài chính kế toán (bộ phận đề xuất) chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, nội dung thẩm định, sự phù hợp với các quy định pháp luật và các kiến nghị, đề xuất tại các Văn bản nêu trên.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang (Chủ đầu tư) tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định hiện hành, đảm bảo phát huy hiệu quả vốn đầu tư, không gây thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; triển khai thi công đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ; thực hiện việc nghiệm thu, thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Ban quản lý Dự án, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Tài chính kế toán, trưởng các Khoa, Phòng, bộ phận và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện; } (Báo cáo)
- Ban QLDA;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, KHNVT&TCKT..

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Toại